ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁT NÊ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Số: 135/QĐ-UBND	*Cát Nê, ngày 04 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự thảo dự toán thu chi ngân sách năm 2021 của uỷ ban nhân dân xã Cát Nê

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CÁT NÊ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền đia phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ quyết định số: 8039/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Đại Từ về giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 huyện Đại Từ;

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính xã Cát Nê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự thảo dự toán thu chi ngân sách xã Cát Nê năm 2021 trình kỳ họp thứ bảy HĐN xã như sauTổng thu **4.849.787.000**đồng (Bốn tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Tổng chi **4.849.787.000**đồng (Bốn tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng). *Có các biểu 103,104,105,107 chi tiết kem theo.*

Hình thức công khai: - Bằng văn bản niêm yết tại UBND xã;

- Bằng văn bản tại nhà văn hóa xóm;
- Tuyên truyền trên cụm loa truyền thanh của xã;
- Gửi trên công thông tin điện tử của xã;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND, cùng các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Đảng uỷ, HĐND- (TBC);
- Phòng TC-KH (BC);
- Lưu: VP-UBND.

TM. UBND XÃ CÁT NÊ
CHỦ TỊCH

Đỗ Thanh Tâm

UBND HUYÊN ĐẠI TỪ
UBND XÃ CÁT NÊ

Số: 25/TB-UBND
VV: Công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2021

CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cát Nê, ngày 04 tháng 12 năm 2020

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban nhân dân xã Cát Nê huyện Đại Từ thông báo thực hiện công khai dự toán thu chu ngân sách và các hoạt động tài chính tài chính xã Cát Nê năm 2021 như sau:

1. Nội dung công khai:

- Công khai số liệu dự toán thu ngân sách, chi ngân sách năm, thu chi các quỹ năm 2021 theo các phụ biểu chi tiết: *103/CKTC-NSNN, số 104/CKTC-NSNN, số 105/CKTC-NSNN,số 107/CKTC-NSNN, kèm theo*

2. Thời gian thực hiện công khai: 30 ngày (Từ ngày 04/12/2020 đến 03/01/2021).

3. Hình thức công khai: Niêm yết tại UBND xã. Thông báo trên cum loa truyền thành xã, xóm và gửi trực tiếp cho bí thư chi bộ và trưởng xóm.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
--ĐU, HĐND, UBND (B/C);
- Lưu: Bộ phân tài chính xã ;

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN Xã
CHU TICH

Đỗ Thanh Tâm

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CÁT NÊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/BB-UBND	*Cát Nê, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

BIÊN BẢN

V/v Kết thúc niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2021 Trình HĐND xã của uỷ ban nhân dân xã Cát Nê

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ thông báo số 25/TB-UBND ngày 04/12/2020 của UBND xã Cát Nê về việc niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2021 trình hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp thứ chín phê chuẩn;

Hôm nay vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 tại UBND xã thành phần g có:

1. Ông Đỗ Thanh Tâm	Chức vụ: Chủ tịch UBND xã
2. Ông Vũ Ngọc Chiều	Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã
3. Ông Nguyễn Thế Khải	Chức vụ: Công chức TC-KT xã
4. Ông Dương Văn Đức	Chức vụ: Công chức VP-TK xã

Thống nhất nội dung: Tiến hành lập biên bản kết thúc việc công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2021.

Trong 30 ngày làm việc từ 04/12/2020- 03/01/2021, UBND xã Cát Nê đã tiến hành niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2021 tại bảng công khai của UBND xã , UBND xã không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị gì về dự toán thu chi ngân sách trình HĐND xã của tổ chức và công dân trên địa bàn xã.

Biên bản lập xong lúc 10 giờ cùng ngày, đại diện những người có tên thống nhất thông qua./.

Người lập	**TM. UBND XÃ CÁT NÊ** **CHỦ TỊCH**
Dương Văn Đức	**Đỗ Thanh Tâm**

UBND XÃ CÁT NÊ

Biểu số 104/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020		DỰ TOÁN NĂM 2021		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	**6.549.949**	**6.549.949**	**4.849.787**	**4.849.787**	***74,04***	***74,04***
I	**Các khoản thu 100%**	**43.329**	**43.329**	**34.000**	**34.000**	***78,47***	***78,47***
	Phí, lệ phí	19.051	19.051	18.000	18.000	*94,48*	*94,48*
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	4.275	4.275	0		*0,00*	*0,00*
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			0			
	Thu khác	20.003	20.003	16.000	16.000	*79,99*	*79,99*
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**87.246**	**87.246**	**176.000**	**176.000**	***201,73***	***201,73***
1	Các khoản thu phân chia	72.946	72.946	176.000	176.000	*241,27*	*241,27*
	- Thuế giá trị gia tăng hộ cố định	11.040	11.040	19.000	19.000	*172,10*	*172,10*
	-Thuế thu nhập từ chuyển nhượng BĐS	43.253	43.253	118.000	118.000	*272,81*	*272,81*
	- Thuế thu nhập cá nhân từ sản xuất kinh doanh	5.520	5.520	9.000	9.000	*163,04*	*163,04*
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	13.133,0	13.133	30.000	30.000	*228,43*	*228,43*
2	Thu phạt vi phạm trong lĩnh vực giao thông	14.300	14.300				
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**						
IV	**Thu chuyển nguồn**						
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**						
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**6.419.374**	**6.419.374**	**4.639.787**	**4.639.787**	***72,28***	***72,28***
	- Thu bổ sung cân đối	3.606.000	3.606.000	3.744.791	3.744.791	*103,85*	*103,85*
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.813.374	2.813.374	894.996	894.996	*31,81*	*31,81*

UBND XÃ CÁT NÊ

Biểu số 103/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

ĐVT: 1000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	**4.849.787**	**TỔNG SỐ CHI**	**4.800.087**
I . Thu cân đối(1+2)	**210.000**	**I. Chi đầu tư phát triển**	**0**
1, Các khoản xa thu hưởng 100%	***34.000***		
- Phí môn bài	6.000		
- Phí công chứng			
2, Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	***176.000***	**II. Chi thường xuyên**	**4.745.087**
- Cac khoản thu theo quy định (GTGT+TNDN)	19.000		
- Thuế thu nhập các nhân (CN BĐS)	118.000		
- Thuế thu nhấp các nhân (Từ SXKD)	9.000		
- Lệ phí trước bạ	30.000		
III .Thu bổ sung	***4.639.787***		
- Thu trợ cấp cân đối	3.744.791		
- Thu trợ cấp có mục tiêu	894.996		
IV. Thu khác tại xã			
V. Thu kết dư năm trước			
VI. Thu chuyển nguồn		**IV. Dự phòng**	**55.000**

UBND XÃ CÁT NÊ

Biểu số 105/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020			DỰ TOÁN NĂM 2021			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	**5.256.184**	**0**	**5.256.184**	**4.849.787**	**0**	**4.849.787**	*92,27*		*92,27*
I	**Chi đầu tư xây dựng cơ bản**									
II	**Chi thường xuyên**	**4.967.700**	**0**	**4.967.700**	**4.745.087**	**0**	**4.745.087**	*95,52*		*95,52*
	Trong đó									
1	Chi giáo dục	0		0	0					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	116.500		116.500	84.036		84.036	*72,13*		*72,13*
4	Chi văn hóa, thông tin	40.000		40.000	25.000		25.000	*62,50*		*62,50*
5	Chi phát thanh, truyền thanh			0			0			
6	Chi thể dục thể thao	10.000		10.000	55.000		55.000	*550,00*		*550,00*
7	Chi sự nghiệp giao thông	0		0	0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	50.000		50.000	30.000		30.000	*60,00*		*60,00*
9	Chi an ninh quốc phòng	748.516		748.516	734.000		734.000	*98,06*		*98,06*
10	Chi quản lý nhà nước đảng đoàn thể	3.792.684		3.792.684	3.627.147		3.627.147	*95,64*		*95,64*
11	Chi cho công tác xã hội	210.000		210.000	189.904		189.904	*90,43*		*90,43*
12	Chi khác			0						
III	**Dự phòng ngân sách + tiếp kiệm chi**	**118.000**		**118.000**	**104.700**		**104.700**	*88,73*		*88,73*
IV	**Chi chuyển nguồn năm trước**	**36.000**		**36.000**				*0,00*		*0,00*
V	**Chi kết dư năm trước**	**134.484**		**134.484**				*0,00*		*0,00*

UBND XÃ CÁT NÊ

Biểu số 107/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2021		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	**78.962**	**58.694**	**20.268**	**67.000**	**74.473**	**-7.473**
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	**78.962**	**58.694**	**20.268**	**67.000**	**74.473**	**-7.473**
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	12.560	19.306	-6.746	11.000	10.000	1.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	9.000	13.702	-4.702	9.000	13.775	-4.775
Quỹ vì người nghèo	12.742	10.200	2.542	12.000	9.600	2.400
Quỹ nhân đạo	9.820	9.000	820	10.000	8.000	2.000
Quản trang		12.000	-12.000	15.000	23.098	-8.098
Quỹ chống dịch	25.561	19.070	6.491	10.000	10.000	0
Quỹ thiên tai	30.391	24.157	6.234	16.000	16.000	0
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ …						
…						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi